

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Dương Văn Công.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Minh Hậu - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-VDS ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 16 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Vàng Mí L; sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Cử Thị M; sinh năm 1978; nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn Đ, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/11/2022, các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp anh Vàng Mí L trình bày:

Anh Vàng Mí L và chị Cử Thị M xây dựng gia đình được tìm hiểu nhau, hôn nhân tự nguyện không bên nào ép buộc và có đăng ký kết hôn ngày 06/7/2004 tại UBND xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống thương yêu giúp đỡ nhau không có mâu thuẫn. Đến tháng 3/2009 trong lúc hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc gia đình bận chuẩn bị làm nhà, không rõ lý do chị Cử Thị M bỏ nhà đến anh em bên ngoại ở Phố B, huyện Đ, tỉnh Hà Giang nói là đi sang Trung Quốc. Tôi đã tìm kiếm hỏi những người quen và báo chính quyền địa phương xem có thông tin liên lạc không, nhưng từ đó đến nay không thông tin liên lạc gì về chị Cử Thị M ở đâu, đến nay đã hơn 14 năm không thấy có thông tin về gia đình.

Quá trình vợ, chồng chung sống có 02 con chung Vàng Văn N, sinh năm 2004; Vàng Thị H, sinh năm 2008 và có 01 con riêng của chị M là Vàng Thị H, sinh năm 2000; Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không kê khai.

Tại phiên họp anh Vàng Mí L yêu cầu tuyên bố chị Cử Thị M mất tích; về các con anh tự nguyện nuôi không yêu cầu giải quyết; về yêu cầu áp dụng biện pháp quản lý tài sản không yêu cầu giải quyết.

Ngày 15/7/2022 đại diện gia đình bên ngoại chị Cử Thị M là ông Cử Phìa P; Công an xã Y, huyện B cung cấp qua xác minh quản lý nơi cư trú công dân Cử Thị M, sinh năm 1978 trú tại Thôn Đ, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang không có mặt tại địa phương và không có tin tức gì từ năm 2009 đến nay.

Tại phiên họp kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Việc Tòa án thụ lý, giải quyết đúng theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền; tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35; Điều 39, 149, 367, 369, 370, 385, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Vàng Mí L, yêu cầu tuyên bố chị Cử Thị M, sinh năm 1978 mất tích.

- *Về lệ phí*: Anh Vàng Mí L là người dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Vàng Mí L có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B tuyên bố chị Cử Thị M mất tích, là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự, chị Cử Thị M nơi cư trú trước khi biệt tích tại huyện B. Do đó, theo quy định tại các Điều 35, 39 và Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung: Anh Vàng Mí L chung sống với chị Cử Thị M từ năm 2004 có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang. Thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung Vàng Văn N, sinh năm 2004; Vàng Thị H, sinh năm 2008 và có 01 con riêng của chị M là Vàng Thị H, sinh năm 2000; Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Nguyên nhân tháng 3/2009 trong lúc hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc gia đình bận chuẩn bị làm nhà, không rõ lý do chị Cử Thị M tự bỏ nhà đi hơn 14 năm, đi đâu làm việc gì không có thông tin liên lạc với gia đình và người thân, mặc dù gia đình đã tổ chức tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả và hiện tại không biết chị M ở đâu còn sống, hay đã chết. Như vậy, có đủ cơ sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh

Vàng Mí L yêu cầu tuyên bố chị Cử Thị M mất tích theo quy định Điều 68 Bộ luật dân sự.

[3] Ngày 10/11/2023 Tòa án nhân dân huyện B thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và ban hành quyết định số 01/2022/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích chị Cử Thị M. Thông báo này đã đăng trên báo Công lý 03 số liên tiếp (số 91 ngày 16/11/2022); (số 92 ngày 18/11/2022); (số 93 ngày 23/11/2022) và phát trên đài tiếng nói Việt Nam VOV2, 17h30 trong 03 ngày liên tiếp ngày 17, 18 và ngày 19/11/2022. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm chị Cử Thị M không có kết quả. Như vậy, có đủ cơ sở tuyên bố chị Cử Thị M mất tích theo quy định Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Biên bản xác minh ngày 15/3/2023 tại gia đình mẹ đẻ chị Cử Thị M; Biên bản xác minh ngày 15/3/2023 tại Công an xã Y, huyện B nơi cư trú cuối cùng chị Cử Thị M trước khi biệt tích xác nhận, chị Cử Thị M vắng mặt tại địa phương từ tháng 3/2009 đến nay, không có tin tức ở đâu, không biết còn sống hay đã chết.

[5] Anh Vàng Mí L không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố một người mất tích, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[6] Về lệ phí anh Vàng Mí L là người dân tộc thiểu số sống ở nơi điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn nộp tạm ứng lệ phí theo quy định. Về chi phí đăng phát, thông báo tìm kiếm trên báo công lý và đài tiếng nói Việt Nam VOV2 người yêu cầu tự chịu chi phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35; Điều 39, 149, 367, 369, 370, 371, 372, 385, 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu anh Vàng Mí L yêu cầu tuyên bố chị Cử Thị M, sinh năm 1978; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vàng Mí L được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Anh Vàng Mí L có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Chị Cử Thị M vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết tại nơi cư trú trước khi biệt tích.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Người yêu cầu và người liên quan;
- UBND xã Y.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Dương Văn Công